

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017
và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo số 109/BC-HĐND ngày 11/12/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

I. Tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2017

Năm 2017, được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể, đặc biệt là sự nỗ lực, quyết tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong toàn huyện, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức, triển khai thực hiện toàn diện các mặt công tác để tiếp tục duy trì kinh tế huyện nhà phát triển ổn định và đạt được những kết quả tích cực.

Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) thực hiện được 1.759,437 triệu đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 28,308 triệu đồng/năm. Tổng diện tích gieo trồng thực hiện được 22.970 ha, tăng 1,07% so với cùng kỳ năm 2016; năng suất thu hoạch hầu hết các loại cây trồng đạt và vượt so với kế hoạch; từng bước xây dựng và mở rộng mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; đã làm tốt công tác phòng chống dịch cho cây trồng, vật nuôi nên không có dịch bệnh xảy ra; tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể, trong năm có 15 doanh nghiệp và 02 hợp tác xã được thành lập; thu ngân sách trên địa bàn được 22.156 triệu đồng, đạt 94,48%

Nghị quyết; các công trình xây dựng cơ bản đều hoàn công, nghiệm thu, đưa vào sử dụng và thanh quyết toán đảm bảo kế hoạch đề ra. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, môi trường, xây dựng được tăng cường.

Ngành giáo dục tiếp tục được quan tâm, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu dạy và học; chất lượng giáo dục các bậc học được duy trì ổn định. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú trọng; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y dược tư nhân, an toàn vệ sinh thực phẩm. Lĩnh vực xã hội có nhiều tiến bộ, đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách người có công, đảm bảo an sinh xã hội; các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề được chú trọng thực hiện. Các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu của nhân dân.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện giữ vững ổn định. Duy trì nghiêm chế độ thường trực, trực sẵn sàng chiến đấu; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2017. Chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính; giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị của nhân dân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước. Công tác tiếp dân được thực hiện nề nếp, đúng quy định. Tai nạn giao thông giảm 03 tiêu chí so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục được cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại hạn chế, đó là: Giá bán một số mặt hàng nông sản, giá heo hơi thấp và không ổn định đã ảnh hưởng đến thu nhập của người dân; việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa có nhiều mô hình, dự án hiệu quả được nhân rộng trên địa bàn; việc triển khai, giải ngân nguồn vốn sự nghiệp, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia chậm; số thu cân đối điều tiết ngân sách huyện hưởng đạt thấp; việc triển khai các biện pháp nhằm rút ngắn sự chênh lệch về chất lượng giáo dục đại trà giữa các vùng gặp nhiều khó khăn và hiệu quả chưa cao; cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học, chăm sóc sức khỏe và phục vụ nhu cầu văn hóa, văn nghệ, thể thao cho nhân dân tuy được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng nhu cầu và chưa đạt chuẩn theo quy định của từng ngành; việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương triển khai chưa được quyết liệt, chưa mang lại hiệu quả cao; tình hình trật tự, an toàn xã hội còn những nhân tố gây mất ổn định, tội phạm về trộm cắp tài sản gia tăng.

II. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Tổng giá trị sản xuất (theo giá So sánh 2010):	1.893,175	tỷ đồng;
2. Tốc độ tăng giá trị sản xuất (theo giá SS 2010):	7,59	%
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản:	5,41	%

- Công nghiệp và xây dựng:	9,36	%
- Thương mại - dịch vụ:	10,13	%
3. Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành):		
- Nông, lâm nghiệp và thủy sản:	49,26	%
- Công nghiệp và xây dựng:	33,64	%
- Thương mại - dịch vụ:	17,10	%
4. Thu nhập bình quân đầu người	30,900	Triệu đồng;
5. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:	22.000	Triệu đồng;
6. Tổng chi ngân sách nhà nước:	211.067	Triệu đồng;
7. Tổng diện tích gieo trồng:	23.070	ha;
8. Đàn gia súc		
- Tổng đàn trâu:	620	con;
- Tổng đàn bò:	16.600	con;
- Tỷ lệ bò lai trong tổng đàn bò:	87,5	%;
9. Tỷ lệ che phủ rừng:	43,97	%;
10. Dân số trung bình:	42.468	Người;
11. Tỷ lệ hộ nghèo:	9,30	%;
12. Số lao động được giải quyết việc làm mới trong năm:	1.620	Lao động;
13. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế:	36,85	%;
14. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT:	76,18	%;
15. Số bác sĩ/vận dân:	4,24	Bác sĩ;
16. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế:	75,00	%;
17. Tổng số học sinh các cấp:	9.595	Học sinh;
18. Số trường học đạt chuẩn quốc gia: (16/26) Trường	61,54	(%)
19. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh:	99,8	%;
20. Số xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới:	4	Xã.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, dịch vụ để phục vụ nông nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến các sản phẩm nông sản. Phần đầu giá trị sản xuất tính theo giá so sánh năm 2010 của nông, lâm, thủy sản là 901,772 tỷ đồng tăng 5,41%, giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng là 612,954 tỷ đồng, tăng 9,36%, giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ 378,499 tỷ đồng, tăng 10,13% so với thực hiện năm 2017. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn 270 tỷ đồng.

Tăng cường đầu tư phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân và cộng đồng; khuyến khích đưa khoa học công nghệ vào sản xuất; xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp, với thị trường để nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp. Khuyến khích sự tham gia các thành phần kinh tế vào phát triển nông thôn; phấn đấu các xã chưa đạt chuẩn hoàn thành thêm các tiêu chí của

chương trình xây dựng nông thôn mới và duy trì đạt chuẩn đối với các xã được công nhận xã nông thôn mới.

Tập trung phát triển các ngành công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp có giá trị tăng cao, tiếp tục hỗ trợ phát triển các làng nghề thủ công hiện có trên địa bàn.

2.2. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách. Quản lý chặt chẽ tài sản công; triển khai đúng quy định về khoán chi hành chính, đấu thầu. Các địa phương chủ động đề ra giải pháp, chỉ đạo quyết liệt, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2018. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý thu nợ đọng thuế; bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách.

Tiếp tục tăng cường truyền truyền, triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã; khuyến khích, hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển, hình thành nhóm hộ, tổ hợp tác liên kết để phát triển kinh tế phù hợp với thế mạnh của địa phương như: vận tải, dịch vụ đầu mối thu mua nông sản, ... Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm công khai minh bạch trong thủ tục hành chính, phát huy hiệu quả cơ chế hoạt động hệ thống một cửa hiện đại.

2.3. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường. Tăng cường khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, tăng cường khả năng tích nước cho mùa khô. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

2.4. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, tạo bước chuyển biến về chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua trong ngành; tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; thực hiện đúng các quy định về quản lý thu, chi trong các cơ sở giáo dục; chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài.

Đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Tích cực đấu tranh, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm. Tổ chức có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

2.5. Rà soát, điều chỉnh và triển khai đồng bộ các chính sách đối với người có công, bảo trợ xã hội; quan tâm công tác dạy nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống đối với các hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2.6. Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra. Tăng cường kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đủ liều

đạt 99,2%, tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi giảm xuống còn 14,04%, tỷ lệ giường bệnh/vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 11,77 giường, số bác sỹ/ vạn dân đạt 4,24 bác sỹ.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động ở các thôn, làng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có mức sinh cao, vùng có tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh cao, những cặp vợ chồng có từ 3 con trở lên, áp dụng các biện pháp tránh thai. Tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản – kế hoạch hóa gia đình ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.7. Tiếp tục tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện và xây dựng lực lượng dự bị động viên theo kế hoạch, thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi dân nhập ngũ đạt tiêu chí được giao. củng cố nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh kết hợp với phát triển kinh tế.

Phát huy tinh thần yêu nước và sức mạnh của toàn dân tộc trong bảo vệ chủ quyền quốc gia. Chủ động và thực hiện đồng bộ các biện pháp kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi kích động, bạo động, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của đất nước, con người Việt Nam.

Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm, ma túy,... Kiên quyết triệt phá các băng nhóm tội phạm. Tăng cường thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát để giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn.

2.8. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức mẫu mực, văn minh, có phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

2.9. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ và công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; tập trung giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện với sự nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa III, Kỳ họp thứ Tư thông qua.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân trong huyện phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, không ngừng đổi mới và sáng tạo, vượt qua khó khăn, thi đua lập thành tích trong lao động sản xuất, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2018.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khoá III, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 21/12/2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- VP. HĐND và UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành thuộc huyện;
- Các cơ quan tỉnh, TW trên địa bàn huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đài TT-TH, Công TTĐT huyện; (công bố)
- Lưu VT, đ/c Thy.

} (báo cáo)

CHỦ TỊCH



Ngô Khắc Ngọc